

*
Số - KH/ĐU

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác quản lý đảng viên, rà soát sàng lọc,
kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi
Đảng bộ Phường Đông Đa nhiệm kỳ 2025 -2030**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về “*thi hành Điều lệ Đảng*” và Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về “*một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*”; Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng*”; Hướng dẫn số 08-HD/TW, ngày 10/6/2025 của Ban Bí thư về “*thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng*”; Kết luận số 202-KL/TW ngày 31/10/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư “*về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp*”;

Căn cứ Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về “*Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*”;

Căn cứ Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về “*đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*”; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 “*về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*” của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII); Kế hoạch số 105-KH/TU, ngày 23/9/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW;

Căn cứ Quy định số 02 – QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Thành ủy Hà Nội về công tác quản lý đảng viên, rà soát và sàng lọc Đảng viên không đủ tư cách trong Đảng bộ Thành phố;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Phường Đông Đa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Ban Thường vụ Đảng ủy Phường ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ phường Đông Đa nhiệm kỳ 2025-2030 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng về vị trí, tầm quan trọng của việc quản lý đảng viên; tích cực, chủ động, tập trung thực hiện các giải pháp nhằm quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên; Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ đảng viên đang sinh hoạt tại các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ phường Đông Đa; kịp

thời phát hiện, phân loại và xử lý nghiêm những trường hợp đảng viên không còn đủ tư cách theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng; góp phần xây dựng Đảng bộ phường Đồng Đa trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

- Gắn công tác rà soát, sàng lọc đảng viên với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII), Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Kết luận số 21-KL/TW; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của cấp ủy và chi bộ.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát, sàng lọc phải được tiến hành nghiêm túc, khách quan, chặt chẽ, đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo yêu cầu Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 và Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) và Quy định số 02-QĐ/TU của Thành ủy Hà Nội.

- Thường xuyên chủ động rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy đảng, trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy; gắn công tác rà soát, sàng lọc với kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với cấp ủy cấp dưới và đảng viên trong thực hiện các quy định về quản lý đảng viên, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Kiên quyết xử lý nghiêm đối với các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trong công tác đảng viên theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Thành ủy.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

- Quản lý đảng viên trong phạm vi lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng, bao gồm: quản lý các tài liệu, dữ liệu liên quan đến hồ sơ đảng viên; quản lý hoạt động của đảng viên; công tác phát thẻ, quản lý thẻ đảng viên và xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

- Rà soát đội ngũ đảng viên, đưa vào danh sách những đảng viên thuộc hai nhóm đối tượng: Đưa ngay ra khỏi Đảng; đưa vào danh sách để theo dõi, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng.

2. Đối tượng

Áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong toàn Đảng bộ phường Đồng Đa.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý đảng viên

1.1. Quản lý hồ sơ, dữ liệu đảng viên

- **Hồ sơ giấy:** Đảng viên khi được kết nạp vào Đảng và công nhận chính thức phải có đầy đủ hồ sơ theo Điểm 8 (8.1) Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư và Điểm 1 (1.1), phần II Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương. Các tổ chức cơ sở Đảng và Đảng ủy phường thực hiện công tác quản lý hồ sơ đảng viên theo chế độ mật. Hằng năm thực hiện bổ sung lý lịch và các tài liệu liên quan.

- **Dữ liệu điện tử:** Cập nhật thông tin trên Phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên, Sổ tay đảng viên điện tử và Công Dịch vụ công quốc gia. Đồng bộ dữ liệu thường xuyên. Quản lý chặt chẽ hồ sơ khi chuyển sinh hoạt, đảng viên từ trên, ra khỏi Đảng.

- **Quản lý danh sách đảng viên:** Cấp ủy có thẩm quyền quản lý hệ thống các sổ danh sách đảng viên theo đúng quy định. Thường xuyên cập nhật hệ thống sổ danh sách đảng viên khi đảng viên có sự thay đổi.

Định kỳ 6 tháng/lần cấp ủy cơ sở (hoặc cấp ủy cấp trên cơ sở nơi không có đảng ủy cơ sở) thực hiện đối khớp với cấp ủy chi bộ trực thuộc về danh sách đảng viên với số lượng hồ sơ đảng viên; 01 năm/lần cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng đối khớp với cấp ủy cơ sở về danh sách đảng viên với số lượng hồ sơ đảng viên.

1.2. Quản lý hoạt động đảng viên

- **Duy trì nền nếp sinh hoạt chi bộ và đóng đảng phí hằng tháng:** Chi bộ duy trì tốt nền nếp sinh hoạt định kỳ theo đúng quy định Điều lệ Đảng và đảm bảo nội dung sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư và Đề án số 09 - ĐA/ĐU ngày 29/12/2025 của Đảng ủy phường “*về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới*”; Hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 06/12/2021 của Thành ủy về “*thí điểm tổ chức sinh hoạt chi bộ thôn, tổ dân phố, khu chung cư, khu đô thị mới có đông đảng viên*”. Kế hoạch 364-KH/TU ngày 01/10/2025 của Thành ủy Hà Nội và Kế hoạch số 20-KH/ĐU ngày 14/10/2025 của Đảng ủy phường Đông Đa về “*thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới*” trong Đảng bộ thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 27-KH/ĐU ngày 12/11/2025 về Tiếp tục thực hiện Chi bộ 4 tốt.

Quản lý chặt chẽ số lượng đảng viên và việc thu nộp đảng phí hằng tháng thông qua Công Dịch vụ công quốc gia. Số lượng đảng viên phải được thể hiện trong sổ nghị quyết hoặc biên bản họp chi bộ/tổ đảng hoặc danh sách thu đảng phí trên Công Dịch vụ công quốc gia.

- **Quản lý đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng:** Thực hiện việc chuyển sinh hoạt đảng về nơi cư trú đối với các đảng viên đã nghỉ hưu/nghỉ công tác đang sinh hoạt tại các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, hội quần chúng có thời hạn làm việc thực tế tại nơi sinh hoạt đảng dưới 6 tháng/năm hoặc đã hết hạn hợp đồng lao động.

Định kỳ 03 tháng/lần kiểm tra phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng để theo dõi đảng viên chuyển đến; kịp thời xử lý những trường hợp quá 03 tháng không nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng đến mà không có lý do chính đáng.

- **Quản lý đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng:** Thực hiện nghiêm quy định về giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng theo đúng quy định Điểm 7 Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương, Điểm 1 (1.1, 1.2) phần IV Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương.

- **Quản lý đảng viên thông qua phân công nhiệm vụ đảng viên:** Chi bộ thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên phù hợp với năng lực, sở trường, khả năng, điều kiện, hoàn cảnh và sức khỏe của đảng viên. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công là cơ sở quan trọng trong đánh giá xếp loại đảng viên hằng năm.

Đối với đảng viên chính thức được phân công nhiệm vụ theo dõi, giúp đỡ đối tượng kết nạp vào Đảng, đảng viên dự bị và đảng viên cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng phải xây dựng kế hoạch, định kỳ

báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ với chi bộ.

- **Quản lý đảng viên ra nước ngoài:** Thực hiện nghiêm túc việc quản lý đảng viên ra nước ngoài theo đúng quy định; xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đảng, đảng viên vi phạm quy định về quản lý đảng viên khi ra nước ngoài; lập sổ theo dõi theo yêu cầu công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Đảng viên khi ra nước ngoài phải có trách nhiệm báo cáo với chi bộ và cấp có thẩm quyền theo quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nhiệm vụ, công tác quản lý đảng viên khi ra nước ngoài.

- **Quản lý đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú:** Cấp ủy nơi công tác và cấp ủy nơi cư trú của đảng viên tiếp tục duy trì thực hiện tốt Quy định của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Khi có sự thay đổi về nơi cư trú, đảng viên phải có trách nhiệm báo cáo với cấp ủy nơi công tác để làm thủ tục giới thiệu về sinh hoạt nơi cư trú mới theo đúng quy định.

Cấp ủy nơi cư trú quản lý chặt chẽ số lượng, danh sách đảng viên theo từng đối tượng; kiên quyết không nhận xét đối với đảng viên không cư trú thực tế tại khu dân cư và đối với đảng viên không được nơi đang công tác giới thiệu về sinh hoạt tại nơi cư trú.

1.3. Công tác quản lý thẻ đảng viên và Huy hiệu Đảng

- **Quản lý thẻ đảng viên:** Cấp ủy cơ sở phải kịp thời làm các thủ tục đề nghị phát thẻ cho đảng viên đồng thời với việc xét, đề nghị công nhận đảng viên chính thức theo quy định tại Điểm 7 (7.2) Hướng dẫn số 06-HD/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư và Điểm 2, phần II Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương; chỉ đạo chi bộ định kỳ hằng năm kiểm tra thẻ của đảng viên.

Đối với thẻ đảng viên bị hỏng, bị mất, chi bộ yêu cầu đảng viên làm văn bản nêu rõ lý do hỏng hoặc đảng viên làm bản kiểm điểm nêu rõ lý do bị mất đề nghị chi bộ cấp lại và thu 01 file ảnh chân dung (kích thước 3x4cm) gửi cùng danh sách đề nghị cấp ủy cấp trên hoàn thiện thủ tục và đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy phê duyệt trước khi gửi Ban Tổ chức Trung ương phê duyệt, in thẻ đảng viên.

Xử lý nghiêm hành vi làm mất, sử dụng sai mục đích thẻ đảng viên.

- **Thực hiện xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đúng quy trình, thời gian:** Chi bộ, cấp ủy cơ sở, cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng thực hiện kịp thời, đúng quy định việc đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên và tổ chức lễ trao tặng/truy tặng Huy hiệu đảng đợt 03/2, 19/5, 02/9, 07/11 và các dịp kỷ niệm quan trọng khác (do Ban Thường vụ Thành ủy quy định) theo đúng quy định Điều lệ Đảng. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy phường về hồ sơ đề nghị xét tặng Huy hiệu Đảng.

Trường hợp đảng viên bị bệnh nặng đề nghị tặng Huy hiệu Đảng sớm, phải có giấy xác nhận hoặc bệnh án của cơ sở y tế có thẩm quyền; trường hợp đảng viên ốm tại nhà thì chi bộ, đảng ủy cơ sở phải xác định rõ tình trạng bệnh tật của đảng viên và chịu trách nhiệm về nội dung xác nhận đó.

2. Công tác rà soát, sàng lọc đảng viên

2.1. Nội dung rà soát đảng viên

- **Rà soát đảng viên bỏ sinh hoạt đảng, không đóng đảng phí** mà không có lý do

chính đảng đối với các đảng viên có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ.

- *Rà soát đảng viên không thực hiện đúng quy định chuyển sinh hoạt đảng:*

+ *Rà soát đảng viên không nộp hoặc đã nộp hồ sơ đến cấp ủy có thẩm quyền nhưng không tiếp tục thực hiện quy trình chuyển sinh hoạt đảng (chưa có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ).*

+ *Đảng viên đã nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng... nhưng vẫn sinh hoạt đảng tại nơi công tác cũ hoặc chuyển sinh hoạt về tổ chức đảng trong doanh nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, hội quần chúng hoặc địa phương khác nơi cư trú theo quy định tại khoản 2, khoản 7 điều 5 của Quy định này.*

+ *Đảng viên là học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp ra trường, sinh hoạt tại đảng bộ nhà trường quá 01 năm mà không chuyển sinh hoạt đảng.*

+ *Đảng viên chuyển nơi cư trú thực tế lâu dài nhưng không chuyển sinh hoạt đảng về nơi cư trú mới.*

+ *Đảng viên đã được cấp có thẩm quyền quyết định tuyển dụng, học tập trung, hợp đồng lao động nhưng không chuyển sinh hoạt đảng về nơi làm việc, học tập.*

- *Rà soát kết quả xếp loại đảng viên, kết luận đảng viên vi phạm*

Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ trong 01 năm, 02 năm liên tục, đảng viên đã bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, đang trong thời gian chấp hành kỷ luật lại tiếp tục có vi phạm; đảng viên bị cấp ủy có thẩm quyền kết luận có suy thoái về tư tưởng chính trị “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hoặc vi phạm về đạo đức lối sống; vi phạm quy định về thực hiện trách nhiệm nêu gương hoặc những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm...

- *Rà soát hồ sơ đảng viên*

+ *Hồ sơ đảng viên do cấp ủy cơ sở (hoặc cấp ủy cấp trên cơ sở nơi không có đảng ủy cơ sở) đang quản lý: Thông qua kết quả thẩm tra tiêu chuẩn chính trị của cán bộ đảng viên phục vụ bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Đại hội Đảng các cấp, quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, đối chiếu với hồ sơ do cấp ủy cơ sở (hoặc cấp ủy cấp trên cơ sở nơi không có đảng ủy cơ sở) quản lý để phát hiện trường hợp đảng viên khai lý lịch xin vào Đảng không trung thực, không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị khi xem xét kết nạp đảng viên.*

+ *Hồ sơ đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng: Phát hiện trường hợp đảng viên được kết nạp hoặc công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện ở nơi chuyển đi.*

- *Rà soát thông qua việc sử dụng, quản lý thẻ đảng viên:* Đảng viên sử dụng thẻ đảng viên sai mục đích, làm mất thẻ đảng viên; tự ý hủy thẻ đảng viên, tự ý trả thẻ đảng viên.

- *Rà soát thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng:* Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của Nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên

Thông qua các hoạt động nêu trên kịp thời phát hiện những đảng viên vi phạm, tiến hành thẩm tra, xác minh, kết luận và xử lý kỷ luật, kịp thời đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng hoặc đưa vào diện giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng.

2.2 Tiêu chí sàng lọc đảng viên

- Tiêu chí đảng viên đưa ngay ra khỏi Đảng

Đảng viên đủ căn cứ để xóa tên, khai trừ, hủy quyết định kết nạp đảng viên hoặc công nhận đảng viên chính thức do sai tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền theo quy định, cụ thể:

- + Đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí từ 03 tháng trở lên trong năm mà không có lý do chính đáng;
- + Đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên hoặc tự hủy thẻ đảng viên; dùng thẻ đảng viên, thẻ ngành, thẻ công chức để thế chấp, cầm cố vay, mượn tiền, tài sản;
- + Đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, đã được chi bộ giáo dục nhưng sau 12 tháng mà không tiến bộ;
- + Đảng viên hai năm liên vi phạm tư cách đảng viên;
- + Đảng viên không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.
- + Đảng viên qua rà soát hồ sơ đảng viên, phát hiện kết nạp đảng viên hoặc công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền kết nạp.
- + Đảng viên bị truy nã, tạm giam hoặc bị tòa án tuyên phạt tù hình phạt cải tạo không giam giữ trở lên thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra cấp ủy báo cáo đề xuất (bằng văn bản) để tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định kỷ luật, hoặc xóa tên trong danh sách đảng viên (đối với đảng viên dự bị), không phải làm quy trình, thủ tục từ dưới lên, không phải bỏ phiếu kín.

Đối với đảng viên bị khởi tố, truy tố trong thời gian chờ xét xử, tổ chức đảng có thẩm quyền căn cứ kết luận, kiến nghị của các cơ quan tố tụng để xem xét, kết luận và xử lý kỷ luật (không phải gặp đảng viên).

+ Đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ theo quy định về xử lý đảng viên vi phạm hiện hành.

- Tiêu chí đảng viên cần được giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng

Đảng viên có vi phạm nhưng chưa đến mức phải xóa tên hoặc thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ, bao gồm:

- + Bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí dưới 3 tháng trong năm mà không có lý do chính đáng.
- + Đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không thực hiện nhiệm vụ của đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, nhiệm vụ do tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phân công.
- + Hai năm liên bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ do chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.
- + Đang trong thời gian chấp hành kỷ luật Đảng hoặc kỷ luật hành chính ở mức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức, hạ bậc lương, giáng cấp bậc quân hàm.
- + Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình hoặc qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hoặc vi phạm về đạo đức, lối sống.
- + Vi phạm các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương hoặc những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm hoặc có uy tín thấp trong cơ quan, đơn vị, nơi cư trú mà cấp ủy có thẩm quyền kết luận, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng và tổ chức Đảng nơi sinh hoạt.

+ Đảng viên thuộc đối tượng không thực hiện đúng quy định chuyển sinh hoạt đảng nêu tại điểm 7, Điều 5 Quy định này, chi bộ đã xem xét hoặc xử lý kỷ luật, yêu cầu chuyển sinh hoạt đảng đúng quy định nhưng vẫn không thực hiện (trừ trường hợp quá 3 tháng mà không nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng).

3. Tiến độ thực hiện

3.1 Nhiệm vụ thường xuyên hàng năm

- Hàng tháng: Thực hiện kiểm tra sinh hoạt, công tác đóng đảng phí và biến động đảng viên.

- Hàng quý: Thực hiện rà soát danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt, miễn sinh hoạt.

- 6 tháng/năm: Thực hiện đối khớp số liệu và danh sách đảng viên trong toàn Đảng bộ. Thực hiện công tác sàng lọc đảng viên đối với các trường hợp vi phạm.

- Tháng 12: Báo cáo tổng kết năm về công tác quản lý, rà soát sàng lọc đảng viên, đề xuất và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

3.2. Lộ trình cả nhiệm kỳ

- Năm 2025 – 2026: Củng cố nền tảng, siết chặt kỷ luật Đảng

+ Rà soát 100% hồ sơ và đối khớp danh sách đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc;

+ Số hóa, làm sạch dữ liệu, đồng bộ phần mềm;

+ Tập huấn nghiệp vụ cho Cấp ủy các Tổ chức cơ sở Đảng, Bí thư các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở;

+ Phân loại ban đầu toàn bộ đảng viên thuộc Đảng bộ phường.

+ Thực hiện quy trình xóa tên, cho ra khỏi Đảng đối với các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Năm 2027 - 2028: Tăng cường kiểm tra giám sát:

+ Kiểm tra đột xuất các chi bộ có dấu hiệu vi phạm, rà soát danh sách đảng viên.

+ Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra 30% tổ chức cơ sở Đảng (*tập trung ở Chi bộ Khu dân cư và Chi bộ khối Doanh nghiệp*). Đưa tối thiểu 3–5% đảng viên diện theo dõi/giúp đỡ (*nếu có*)

+ Sơ kết giữa nhiệm kỳ.

- Năm 2029: Nâng cao chất lượng quản lý, rà soát và sàng lọc đảng viên

+ Chuẩn hóa phân công nhiệm vụ đảng viên. Hướng dẫn 100% các tổ chức cơ sở Đảng sử dụng thành thạo các ứng dụng phần mềm quản lý đảng viên.

+ Kiểm tra nghiệp vụ và công tác quản lý hồ sơ đảng viên tại 100% các tổ chức cơ sở Đảng. Tập trung giải quyết dứt điểm các trường hợp tồn tại kéo dài.

+ Nhân rộng và triển khai các mô hình mới, cách làm sáng tạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý, rà soát sàng lọc đảng viên.

+ Đánh giá lại toàn diện đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ.

- Năm 2030: Tổng kết nhiệm kỳ

+ Tổng rà soát 100% đảng viên thuộc Đảng bộ.

+ Tổng kết nhiệm kỳ, tuyên dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác quản lý, rà soát, sàng lọc đảng viên trong nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Thực hiện rút kinh nghiệm và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ sau.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy phường

- Lãnh đạo, chỉ đạo các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy và các cấp ủy trực thuộc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định 02-KH/TU của Thành ủy và Kế hoạch của Đảng ủy Phường về “*thực hiện công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ phường Đông Đa nhiệm kỳ 2025 -2030*” nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ Phường. Xem xét, quyết định các trường hợp xóa tên, cho ra khỏi Đảng thuộc thẩm quyền.

- Chỉ đạo các cấp ủy cơ sở trực thuộc định kỳ tiến hành thực hiện rà soát; tiến hành xem xét, giải quyết theo thẩm quyền các nội dung liên quan, tổng hợp kết quả báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp; tiến hành kiểm tra việc thực hiện của các chi bộ (*khi cần thiết*).

- Chỉ đạo Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các tổ chức đảng trực thuộc, phối hợp các cơ quan liên quan trong việc thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên.

2. Ban Xây dựng Đảng

- Là cơ quan thường trực, trực tiếp hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy thực hiện đúng các quy định. Xây dựng hướng dẫn để triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các ban Đảng và Văn phòng Đảng ủy theo dõi tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo, đề xuất với Đảng ủy sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phù hợp thực tiễn.

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện thẩm định chặt chẽ hồ sơ đảng viên chuyển đảng chính thức, phát hiện trường hợp đảng viên kết nạp vào Đảng không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền xử lý theo quy định. Xem xét, quyết định đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo thẩm quyền.

- Thực hiện viết phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức gửi qua đường công văn đến cấp ủy nơi chuyển đến; phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức trên Cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên để chuyển dữ liệu đảng viên chuyển đi. Tiếp nhận, xử lý phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức của cấp ủy cấp trên nơi đảng viên chuyển đến. Hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.

3. Văn phòng Đảng ủy Phường

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng triển khai Quy định 02-KH/TU của Thành ủy “*một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội*” và Kế hoạch của Đảng ủy Phường tới 100% tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc.

- Bảo đảm điều kiện quản lý, lưu trữ hồ sơ; theo dõi tiến độ thực hiện Kế hoạch. Thực hiện tốt việc Quản lý hồ sơ đảng viên từ trần, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Phường giải quyết những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở khi tổ chức thực hiện Kế hoạch.

4. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phường

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch. Tham mưu

và xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm Quy định của Trung ương, Thành ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Phường trong công tác quản lý đảng viên.

5. Ủy ban MTTQ và các Tổ chức Chính trị - Xã hội Phường

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị - Xã hội Phường phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy tuyên truyền sâu rộng tới 100% đoàn viên, hội viên về mục đích, ý nghĩa của Kế hoạch thực hiện công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ phường Đống Đa nhiệm kỳ 2025-2030.

6. Các Đảng bộ, Chi bộ cơ sở, Chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường

- Xây dựng kế hoạch và định kỳ thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên; tiến hành xem xét và giải quyết theo thẩm quyền, thực hiện các bước quy trình, thủ tục rà soát, sàng lọc đảng viên của Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên.

- Đề nghị với cấp ủy cấp trên trực tiếp và Đảng ủy phường xem xét việc xóa tên, đưa ra khỏi đảng các trường hợp không còn đủ tư cách theo thẩm quyền; trực tiếp giải quyết và phối hợp các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện rà soát thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết đảng tịch; ý kiến phản ánh của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác; ý kiến phản ánh của nhân dân về phẩm chất tư cách, đạo đức, lối sống của đảng viên.

- Đối với các chi bộ (kể cả chi bộ trực thuộc)

+ Hằng năm, sau khi thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, chi bộ xây dựng kế hoạch và thực hiện rà soát, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp kết quả rà soát, sàng lọc đảng viên theo các tiêu chí được quy định tại **Phần B. Mục 2. Tiêu chí sàng lọc đảng viên** của Kế hoạch này.

+ Thực hiện các bước quy trình theo thẩm quyền trong quy trình rà soát, sàng lọc đảng viên theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này. Phân công đảng viên chính thức để theo dõi, giúp đỡ các trường hợp đưa vào diện theo dõi, giúp đỡ.

- Định kỳ 6 tháng các Tổ chức cơ sở Đảng báo cáo kết quả quản lý, rà soát sàng lọc đảng viên và Danh sách đảng viên thuộc diện cần xem xét xóa tên, cho ra khỏi Đảng về Đảng ủy Phường (*qua Ban Xây dựng Đảng Tổng hợp*) **báo cáo trước ngày 20/6 và 20/12 hàng năm**. Đối với các trường hợp đột xuất và có tính chất phức tạp đơn vị có văn bản báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Phường.

Ban Thường vụ Đảng ủy Phường đề nghị các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ Phường nghiêm túc triển khai, thực hiện Kế hoạch; Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh ý kiến về Ban Thường vụ Đảng ủy Phường (*qua Ban Xây dựng Đảng*) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- BTC Thành ủy, (*để báo cáo*)
- Ban Thường vụ Đảng ủy, (*để báo cáo*)
- Các Ban Đảng và Văn phòng ĐU,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH Phường,
- Đảng bộ, Chi bộ cơ sở, Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Phường;
- Lưu VPĐU, Ban XDĐ./.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Đinh Nguyên Mạnh

PHỤ LỤC 1

QUY TRÌNH, THỦ TỤC QUẢN LÝ, RÀ SOÁT, SÀNG LỌC ĐẢNG VIÊN

(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU, ngày / /2026 của Đảng ủy Phường)

A. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẢNG VIÊN

I. VỀ HỒ SƠ ĐẢNG VIÊN

1. Về hệ thống sổ sách và quản lý, lưu trữ hồ sơ đảng viên (Khoản 1, khoản 2, Điều 4 Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về "một số vấn đề về công tác quản lý đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội").

- Hệ thống sổ sách phục vụ việc quản lý đảng viên gồm các loại: Sổ danh sách đảng viên; sổ đảng viên dự bị; sổ đảng viên ra khỏi Đảng; sổ đảng viên từ trần; sổ phát thẻ đảng viên; sổ giao nhận thẻ đảng viên; sổ giao nhận hồ sơ đảng viên; sổ cho mượn tài liệu trong hồ sơ đảng viên để nghiên cứu; sổ giới thiệu sinh hoạt đảng; sổ tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng; sổ theo dõi khen thưởng; sổ theo dõi giới thiệu đảng viên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú; sổ ghi nghị quyết của chi bộ, cấp ủy.

- Các tổ chức đảng phải được trang bị phương tiện lưu trữ hồ sơ đảng viên, các thiết bị kỹ thuật, hệ thống sổ sách phục vụ việc quản lý đảng viên, đảm bảo theo chế độ bảo mật; kịp thời phát hiện những tài liệu trong hồ sơ đảng viên bị hư hỏng hoặc mất, thất lạc để xử lý ngay; nếu hư hỏng hoặc mất, thất lạc phải lập biên bản, kiểm điểm làm rõ nguyên nhân, rõ trách nhiệm, xử lý kịp thời và báo cáo cấp ủy cấp trên. Khi thay đổi cán bộ lưu trữ, quản lý hồ sơ đảng viên phải có biên bản giao nhận chặt chẽ, đúng quy định.

- Cán bộ lưu trữ, quản lý hồ sơ đảng viên chỉ được sửa nội dung trong hồ sơ đảng viên khi có quyết định của cấp ủy có thẩm quyền, nội dung sửa phải được đóng dấu của cấp ủy cơ sở (hoặc cấp ủy cấp trên cơ sở nơi không có đảng ủy cơ sở).

2. Về quản lý thông tin đảng viên trên Cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên (Khoản 3, Điều 4 Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

Cấp ủy có thẩm quyền sử dụng phần mềm quản lý đảng viên của Trung ương, Thành ủy để thực hiện quản lý đảng viên của tổ chức đảng, thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu đảng viên, trong đó lưu ý:

2.1. Nhập thông tin và hồ sơ đảng viên trên phần mềm

- Đảng viên mới kết nạp Đảng: Trong 30 ngày làm việc, sau khi đảng viên có quyết định kết nạp vào Đảng, cấp ủy cơ sở phối hợp với ban tổ chức (hoặc ban xây dựng đảng) cấp ủy cấp trên cơ sở nhập thông tin của đảng viên trên phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên của Trung ương và Thành ủy.

- Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng từ nơi khác đến trong Đảng bộ thành phố Hà Nội: Tiếp nhận hồ sơ điện tử được chuyển trên phần mềm. Yêu cầu nơi chuyển sinh hoạt đảng đi cho đảng viên bổ sung hồ sơ và chuyển trên phần mềm nếu chưa có hồ sơ điện tử.

- Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng từ ngoài Đảng bộ Thành phố đến: Kiểm tra trên Cơ sở dữ liệu quản lý đảng viên của Ban Tổ chức Trung ương, nếu có dữ liệu hồ

so đảng viên thì tiếp nhận đến; nếu chưa có hồ sơ thì lập danh sách đồng thời cập nhật hồ sơ của đảng viên trên phần mềm.

- Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng đi: Ban xây dựng Đảng, cấp ủy cấp trên cơ sở kiểm tra thông tin trên hồ sơ điện tử của đảng viên trên phần mềm, thực hiện chuyển hồ sơ điện tử tới đảng bộ cấp trên cơ sở nơi đến của đảng viên (nếu chưa có hồ sơ điện tử hoặc thông tin chưa đầy đủ cần bổ sung, hoàn thiện trước khi chuyển đi).

2.2. Quản lý hồ sơ đảng viên trên phần mềm

- Thực hiện chuyển hồ sơ điện tử của đảng viên trên phần mềm ngay khi thực hiện chuyển đảng chính thức cho đảng viên. Thực hiện tiếp nhận dữ liệu của đảng viên ngay khi đảng viên được tiếp nhận đến.

- Thực hiện đầy đủ các phiếu báo theo quy định trên phần mềm: phiếu báo được công nhận đảng viên chính thức; chuyển sinh hoạt đảng tạm thời, chính thức; miễn sinh hoạt đảng, ra khỏi Đảng, từ trần...

- Thường xuyên đối chiếu danh sách đảng viên, số lý lịch đảng viên trên phần mềm đảm bảo dữ liệu được thống nhất và chính xác.

Định kỳ vào tháng 11 hằng năm báo cáo tình hình quản lý và sử dụng cụm số lý lịch đảng viên đã được cấp.

2.3. Đồng bộ dữ liệu trên phần mềm

- Ban Xây dựng Đảng chủ động tham mưu với cấp ủy các nội dung liên quan đến việc cập nhật khai thác, quản trị dữ liệu của đảng bộ mình. Thiết bị USB Etoken phải được bảo mật, quản lý theo đúng quy định hiện hành của ngành cơ yếu.

- Phần mềm quản lý đảng viên phải được sử dụng hằng ngày, thực hiện đồng bộ dữ liệu giữa các cấp ủy đảng trong Đảng bộ Thành phố và với phần mềm của Trung ương định kỳ vào sáng thứ 6 hằng tuần. Thường xuyên cập nhật, chuẩn hóa, đồng bộ phần mềm dữ liệu quản lý đảng viên, kết nối vào dữ liệu chung của Đảng bộ Thành phố; những đơn vị sử dụng bản Offline thì định kỳ 01 tháng liên hệ với Ban Tổ chức Thành ủy thực hiện đồng bộ với dữ liệu chung của Đảng bộ Thành phố để đảm bảo đồng bộ dữ liệu với Trung ương.

II. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐẢNG VIÊN

1. Quản lý đảng viên đã nghỉ hưu, nghỉ công tác đang sinh hoạt tại chi bộ doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các hội quần chúng (Khoản 2, khoản 7 Điều 5 Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

- Đảng viên có hợp đồng lao động có hiệu lực từ 12 tháng trở lên, thời gian làm việc thực tế của đảng viên tối thiểu 50% thời gian làm việc theo hợp đồng đã ký (đối với doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập) hoặc là hội viên hoặc hợp đồng lao động làm các công việc hành chính từ 50% thời gian trở lên (đối với các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các hội quần chúng).

- Đảng viên có tên trong bảng lương hoặc bảng thanh toán tiền công của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị ít nhất 6 tháng trong năm.

2. Miễn công tác và sinh hoạt đảng (Khoản 3, Điều 5 Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

2.1. Xem xét việc giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng do tuổi cao, sức khỏe yếu không thể tham gia sinh hoạt đảng được

- Trường hợp đảng viên có tuổi đời từ 80 tuổi trở lên: đảng viên tự làm đơn (người nhà đảng viên có thể viết thay) hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ (kèm theo phô tô bệnh án). Chi bộ xem xét, quyết định cho miễn công tác và sinh hoạt đảng; nếu đảng viên không có bệnh án, chi bộ xác nhận về tình trạng sức khỏe của đảng viên và chịu trách nhiệm về nội dung xác nhận.

- Trường hợp đảng viên có tuổi đời dưới 80 tuổi: đảng viên tự làm đơn (người nhà đảng viên có thể viết thay) hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ, có bệnh án kèm theo hoặc giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền để chi bộ xem xét, quyết định.

2.2. Xem xét việc miễn công tác và sinh hoạt đảng đối với đảng viên không vì lý do tuổi cao, sức khỏe yếu

- Được vận dụng trong các trường hợp: (1) Do đảng viên đi điều trị bệnh dài ngày hoặc điều trị bệnh ở xa nơi cư trú; (2) Đảng viên ra nước ngoài làm nhiệm vụ đơn lẻ, vì việc riêng (du lịch, chữa bệnh, thăm thân nhân...); đảng viên đi lao động đơn lẻ, ở những vùng xa, không có tổ chức đảng hoặc điều kiện đi lại khó khăn, không thể tham gia sinh hoạt đảng; (3) Đảng viên đi làm việc lưu động ở các địa phương, đơn vị trong nước thời gian dưới 01 năm, việc làm không ổn định, hoặc ở những nơi chưa có tổ chức đảng; (4) Đảng viên là cán bộ, công chức nghỉ công tác chờ đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ quy định của Nhà nước có nguyện vọng được miễn SHĐ trong thời gian nghỉ chờ quyết định nghỉ hưu; (5) Đảng viên nữ trong thời gian nghỉ thai sản theo quy định của Bộ luật Lao động.

- Đảng viên làm đơn báo cáo rõ lý do xin miễn công tác và sinh hoạt đảng, báo cáo chi bộ xem xét, có nghị quyết đề nghị cấp ủy cơ sở (hoặc ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở nơi không có đảng ủy cơ sở) xem xét, ra nghị quyết, ban hành quyết định cho đảng viên miễn sinh hoạt đảng thời gian dưới 12 tháng. Hết thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng, chi bộ hướng dẫn đảng viên viết báo cáo kiểm điểm tư cách đảng viên trong thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng. Trường hợp đảng viên đã được miễn công tác và sinh hoạt đảng, nếu tiếp tục có nhu cầu miễn công tác và sinh hoạt đảng thì thực hiện quy trình như lần đầu, nhưng trước khi chi bộ và cấp ủy cơ sở (hoặc ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở nơi không có đảng ủy cơ sở) họp xem xét, quyết định thì cấp ủy chi bộ phối hợp với cấp ủy cơ sở (hoặc ban xây dựng đảng đảng ủy xã, phường nơi không có đảng ủy cơ sở) phải xác minh, thẩm định lý do và chịu trách nhiệm với nội dung xác minh.

3. Chuyển sinh hoạt đảng

Thực hiện theo Điểm 4.3 mục II, Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương “*nghiệp vụ công tác đảng viên*” như sau:

3.1. Chuyển sinh hoạt đảng chính thức:

3.1.1. Đối với đảng viên

- Bản tự kiểm điểm đảng viên, có xác nhận của chi bộ và cấp ủy cơ sở (hoặc cấp ủy cấp trên cơ sở nơi không có cấp ủy cơ sở) nơi giới thiệu đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức).

- Thẻ đảng viên (đối với đảng viên chính thức)

- Quyết định chuyển công tác, học tập, nghỉ hưu hoặc thay đổi nơi cư trú...

- Hồ sơ đảng viên

- Đảng viên khai thông tin đảng viên trên Cổng dịch vụ công Hà Nội tại địa chỉ

<https://dvc.hanoi.dcs.vn/> hoặc <https://dichvucong.gov.vn/>.

3.1.2. Đối với chi uỷ (hoặc chi bộ nơi không có chi uỷ)

- Ghi sổ giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, theo dõi đảng viên chuyển sinh hoạt đảng của chi bộ.

- Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư cấp uỷ nhận xét vào bản tự kiểm điểm đảng viên; viết giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, sử dụng loại 7 ô đối với đảng viên chuyển sinh hoạt đảng trong cùng đảng bộ cấp trên cơ sở, sử dụng loại 10 ô đối với đảng viên chuyển sinh hoạt đảng ra ngoài đảng bộ cấp trên cơ sở và ký vào ô số 1 (khi chuyển đảng viên đi), viết và ký vào ô số 7 (loại 7 ô), ô số 10 (loại 10 ô) (khi tiếp nhận đảng viên đến).

- Chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Lưu ý:

+ Đối với cả 4 loại giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, nếu ghi sai ô số 1 thì phải thay giấy khác để viết lại, không tẩy xóa, sửa chữa tại ô số 1; các ô còn lại bị sai sót nhỏ thì có thể sửa chữa bằng cách gạch bỏ chỗ viết sai (nhưng bảo đảm vẫn đọc được chữ sai đó), viết lại cho đúng lên phía trên chỗ viết sai, đóng dấu của cấp uỷ hoặc của cơ quan tổ chức, cơ quan chính trị của cấp uỷ vào chỗ sửa chữa.

+ Chi bộ không có cấp uỷ, khi đồng chí bí thư chuyển sinh hoạt đảng chính thức thì đồng chí bí thư được ký giấy chuyển sinh hoạt đảng (ô số 1)

3.1.3. Đối với đảng uỷ/chi bộ cơ sở

- Ghi sổ giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, theo dõi đảng viên chuyển sinh hoạt đảng của cấp uỷ.

- Tiếp nhận giấy chuyển sinh hoạt đảng và các tài liệu kèm theo từ chi bộ trực thuộc, kiểm tra đầy đủ các tài liệu trong hồ sơ đảng viên, trình ký giấy giới thiệu sinh hoạt đảng và niêm phong hồ sơ để bàn giao cho đảng viên.

- Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư cấp uỷ nhận xét vào bản tự kiểm điểm đảng viên, ký và đóng dấu; viết giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, sử dụng loại 7 ô đối với đảng viên chuyển sinh hoạt đảng trong cùng đảng bộ cấp trên cơ sở, sử dụng loại 10 ô đối với đảng viên chuyển sinh hoạt đảng ra ngoài đảng bộ cấp trên cơ sở và ký vào ô số 3 (khi chuyển đảng viên đi); viết và ký vào ô số 5 (loại 7 ô), ô số 8 (loại 10 ô) (khi tiếp nhận đảng viên đến).

- Chuyển dữ liệu đảng viên trên phần mềm Hệ thống thông tin lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng, đồng bộ với phần mềm Điều hành tác nghiệp quản lý đảng viên và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.1.4. Đối với đảng uỷ cấp trên cơ sở

- Ghi sổ giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, theo dõi đảng viên chuyển sinh hoạt đảng của đảng uỷ.

- Đảng uỷ cấp trên cơ sở giao Ban Xây dựng Đảng tiếp nhận giấy chuyển sinh hoạt đảng và các tài liệu kèm theo từ chi bộ thôn, tổ dân phố hoặc cấp uỷ cơ sở, kiểm tra đầy đủ các tài liệu trong hồ sơ đảng viên, trình ký giấy giới thiệu sinh hoạt đảng và niêm phong hồ sơ để bàn giao cho đảng viên.

- Đồng chí Bí thư Đảng uỷ, Phó bí thư Đảng uỷ, Trưởng ban xây dựng Đảng nhận xét, ký và đóng dấu cấp uỷ vào bản tự kiểm điểm đảng viên (đối với đảng viên chi bộ thôn, tổ dân phố); viết giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng, sử dụng loại 7 ô

đối với đảng viên chuyển sinh hoạt đảng trong cùng đảng bộ cấp trên cơ sở và ký vào ô số 4 (khi chuyển đảng viên đi hoặc tiếp nhận đảng viên đến); sử dụng loại 10 ô đối với đảng viên chuyển sinh hoạt đảng ra ngoài đảng bộ cấp trên cơ sở, viết và ký vào ô số 4 (khi chuyển đảng viên đi), ô số 7 (khi tiếp nhận đảng viên đến).

- Viết 02 phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chính thức, gửi bằng đường công văn (01 phiếu gửi cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên chuyển đến, 01 phiếu gửi chi bộ thôn, tổ dân phố hoặc cấp ủy cơ sở nơi đảng viên chuyển đến); chuyển dữ liệu đảng viên trên phần mềm Điều hành tác nghiệp quản lý đảng viên và Công Dịch vụ công quốc gia.

- Hằng tháng, Ban xây dựng Đảng căn cứ Sổ giới thiệu sinh hoạt đảng kịp thời thông tin đến tổ chức đảng trực thuộc có đảng viên chuyển sinh hoạt đảng đến, cập nhật thông tin vào danh sách đảng viên của chi bộ, đảng bộ; lập danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt đảng đi để theo dõi.

3.2. Các hình thức chuyển sinh hoạt đảng khác (chuyển sinh hoạt đảng tạm thời, chuyển sinh hoạt đảng chính thức ra nước ngoài và từ nước ngoài về; xét gia hạn thêm thời gian sinh hoạt đảng tạm thời) thực hiện theo Điểm 4.3 mục II, Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương “*ngành vụ công tác đảng viên*”.

4. Quản lý đảng viên ở những nơi có đông đảng viên sinh hoạt tạm thời

Những chi bộ có từ 10 đảng viên trở lên sinh hoạt tạm thời thì thực hiện thí điểm thành lập tổ đảng gồm có các đảng viên hiện đang sinh hoạt đảng tạm thời. Chi bộ phân công đồng chí cấp ủy viên làm tổ trưởng tổ đảng.

III. PHÁT VÀ QUẢN LÝ THẺ ĐẢNG VIÊN

Thực hiện theo Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 08/8/2025 của Ban Bí thư về đổi Thẻ đảng viên; Quyết định số 347-CT/TW, ngày 08/8/2025 của Ban Bí thư về việc ban hành mẫu Thẻ đảng viên.

1. Các mẫu biểu về Thẻ đảng viên (theo Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW):

*** Thông tin trên thẻ đảng viên:**

- Số thẻ đảng viên: Số định danh cá nhân theo quy định của Quyết định số 347-QĐ/TW, ngày 08/8/2025 của Ban Bí thư.

- Họ và tên khai sinh: Họ và tên ghi trong giấy khai sinh

- Ngày sinh: ngày, tháng, năm sinh ghi trong giấy khai sinh

- Ngày vào Đảng: Ngày, tháng, năm chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng (đối với đảng viên kết nạp lại ghi ngày, tháng, năm chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng lần đầu).

- Nơi cấp: Đảng bộ thành phố Hà Nội

- Ngày cấp: Ngày, tháng, năm gửi thông tin đảng viên đến đơn vị in thẻ đảng viên.

- Mã QR: Dùng phần mềm quét mã QR để kiểm tra thông tin của đảng viên trên Thẻ.

- Chíp điện tử: lưu trữ các trường thông tin theo quy định trên Thẻ của đảng viên.

2. Quy trình phát thẻ, cấp lại thẻ, đổi thẻ đảng viên

2.1. Các cấp ủy đề nghị phát thẻ, cấp lại thẻ, đổi thẻ đảng viên

2.1.1. Chi bộ

- Chi bộ xét, công nhận đảng viên chính thức, đồng thời lập danh sách đề nghị cấp thẻ mới (theo mẫu 1-TĐV), danh sách bao gồm cả đảng viên chưa có thẻ đảng

ở nơi khác chuyển về (*phải có giấy xác nhận chưa được cấp thẻ của đảng viên*);
thu 01 file ảnh đảng viên:

+ Ảnh chân dung kích thước 3x4 cm, nền trắng.

+ Tên file ảnh ghi như sau: Họ tên_ ngày sinh_ ngày vào đảng (Ví dụ: Nguyễn Văn A_20/10/1990_30/11/2024)

- Lập danh sách đề nghị cấp lại thẻ hỏng; thu lại thẻ đảng viên bị hỏng.

- Lập danh sách cấp đổi thẻ mất.

- Gửi danh sách đề nghị cấp thẻ đảng viên mới, cấp đổi, cấp lại thẻ đảng viên kèm theo file ảnh, thẻ đảng viên bị hỏng, các tài liệu khác nếu cần thiết (*bản kiểm điểm; giấy xác nhận chưa được làm thẻ; biên bản báo mất thẻ đảng viên,...*) lên cấp trên trực tiếp (chi bộ thôn, tổ dân phố gửi trực tiếp lên ban xây dựng đảng đảng ủy xã, phường).

Đối với các trường hợp đề nghị làm thẻ đảng viên chậm, muộn phải có bản giải trình trách nhiệm của Chi bộ trong quá trình rà soát, quản lý.

Đảng viên làm mất thẻ hoặc làm hỏng thẻ phải kiểm điểm, giải trình làm rõ ý do trước chi bộ.

2.1.2. Cấp ủy cơ sở

Tổng hợp, xét, lập danh đề nghị cấp thẻ mới, cấp lại thẻ mất, cấp đổi thẻ hỏng đối với đảng viên:

+ Mẫu 1-TĐV

+ Công văn gửi cấp ủy có thẩm quyền kèm theo danh sách, file excel danh sách, file ảnh, thẻ đảng viên bị hỏng (nếu là đề nghị cấp lại), các văn bản khác (*bản kiểm điểm của đảng viên, văn bản giải trình của cấp ủy...*).

2.1.3. Cấp trên cơ sở

- Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức:

+ Tổng hợp danh sách, xét đề nghị phát, cấp đổi, cấp lại thẻ đảng viên của các cấp ủy trực thuộc kèm theo file ảnh chân dung làm thẻ.

+ Lập danh sách báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở.

+ Lập danh sách đề nghị thẻ đảng viên trên phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên của Trung ương.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở xét, quyết định phát thẻ đảng viên; ban hành Công văn, Quyết định (*thẻ đảng viên mới: Mẫu 3-TĐV; thẻ đảng viên mất: Mẫu 5-TĐV; thẻ đảng viên hỏng: Mẫu 6-TĐV*) kèm theo danh sách, file excel danh sách, file ảnh (*ghi theo mẫu, đánh số theo thứ tự trên danh sách*), thẻ đảng viên bị hỏng (*nếu là đề nghị cấp lại*) gửi Ban Tổ chức Thành ủy phê duyệt (*trên phần mềm và văn bản*); các văn bản khác (*bản kiểm điểm của đảng viên, văn bản giải trình của cấp ủy...*).

Lưu ý: Đối với thẻ đảng mới đề nghị muộn cần làm rõ lý do để muộn đồng thời giải trình với cấp trên khi đề nghị. File ảnh đề nghị làm thẻ phải đảm bảo đúng với danh sách đề nghị, các file được đánh số theo thứ tự của danh sách.

2.1.4. Ban Tổ chức Thành ủy

- Tổng hợp danh sách, phê duyệt đề nghị phát thẻ của các đơn vị.

- Gửi Công văn, quyết định của các đơn vị kèm theo danh sách, file ảnh về Ban Tổ chức Trung ương:

+ Công văn: Mẫu 2-TĐV

+ Danh sách, file excel danh sách, file ảnh, thẻ đảng viên bị hỏng.

2.2. Việc tiếp nhận, cấp phát thẻ đảng viên

- *Ban Tổ chức Thành ủy*: Nhận thẻ đảng viên từ Ban Tổ chức Trung ương; thực hiện bàn giao, ghi sổ, ký ghi rõ họ tên người giao, nhận, trả thẻ cho các cấp ủy cấp trên cơ sở trực thuộc (Mẫu 7-TĐV).

- *Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức ở các đảng bộ cấp trên cơ sở*: Nhận thẻ đảng viên từ Ban Tổ chức Thành ủy; thực hiện bàn giao, ghi sổ phát thẻ (Mẫu 8-TĐV), ký ghi rõ họ tên người giao, nhận, trả thẻ cho các cấp ủy cơ sở hoặc chi bộ thôn, tổ dân phố (Mẫu 7-TĐV)

- *Đảng ủy cơ sở*: Nhận thẻ đảng viên từ cấp ủy cấp trên; thực hiện bàn giao, phát thẻ về cho các chi bộ trực thuộc (Mẫu 8-TĐV);

- *Chi bộ trực thuộc*: Tổ chức trao thẻ đảng viên trong kỳ họp chi bộ gần nhất; lập sổ theo dõi phát, cấp lại, đổi thẻ đảng viên.

IV. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ TÌNH HÌNH TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

1. Thực hiện nghiệp vụ đảng viên trên phần mềm

- Các tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội ứng dụng, sử dụng dữ liệu về đảng viên trên phần mềm để thực hiện các nghiệp vụ công tác đảng được phần mềm hỗ trợ: Thẻ đảng viên; huy hiệu Đảng; kết nạp đảng viên; công nhận đảng viên chính thức; chuyển sinh hoạt đảng; đề nghị khắc dấu...

- Các loại sổ sách quản lý đảng viên có thể được ứng dụng trên CNTT, hằng năm và sau mỗi nhiệm kỳ cần được in và đóng quyển để lưu giữ theo quy định.

2. Công tác thống kê báo cáo

- Định kỳ 6 tháng, 1 năm, Ban xây dựng Đảng chủ động thực hiện thống kê tình hình tổ chức đảng, đảng viên theo các biểu thống kê cơ bản của công tác tổ chức xây dựng Đảng (Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW, ngày 10/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương “*thực hiện biểu mẫu thống kê cơ bản về tổ chức đảng, đảng viên*”).

- Các báo cáo thống kê gửi về Ban Tổ chức Thành ủy (phòng Tổ chức đảng, đảng viên) qua 02 hình thức:

- Gửi file mềm qua địa chỉ email: pcsdv_btctu@hanoi.gov.vn

- Gửi văn bản có ký, đóng dấu qua đường công văn;

* *Lưu ý*: Các file mềm báo cáo gửi về Ban Tổ chức Thành ủy (qua phòng Tổ chức đảng, đảng viên) được tổng hợp trên phần mềm Office Excel và theo mẫu do Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn; tuyệt đối không chỉnh sửa, thay đổi.

B. CÔNG TÁC RÀ SOÁT, SÀNG LỌC, ĐƯA NHỮNG ĐẢNG VIÊN KHÔNG CÒN ĐỦ TƯ CÁCH RA KHỎI ĐẢNG

I. NỘI DUNG RÀ SOÁT ĐẢNG VIÊN (Điều 7 Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

1. Đảng viên bỏ sinh hoạt đảng, không đóng đảng phí mà không có lý do chính đáng (có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ)

- Kiểm tra sổ ghi biên bản sinh hoạt chi bộ, sổ theo dõi thu đảng phí, sổ tay đảng viên điện tử; thông qua hoạt động chuyên giao, tiếp nhận, chia tách, sáp nhập,

giải thể, giải tán tổ chức đảng để phát hiện trường hợp đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí mà không có lý do chính đáng, nhưng tổ chức đảng chưa xem xét, xử lý.

- Kiểm tra danh sách đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng không vì lý do tuổi cao sức yếu, đảng viên chuyển sinh hoạt tạm thời để phát hiện những đảng viên đã quá thời hạn, không xin gia hạn, nhưng không trở lại sinh hoạt đảng.

2. Đảng viên không thực hiện đúng quy định chuyển sinh hoạt đảng

Rà soát những đảng viên không nộp hoặc đã nộp hồ sơ đến cấp ủy có thẩm quyền nhưng không tiếp tục thực hiện quy trình chuyển sinh hoạt đảng (chưa có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ).

2.1. Phương pháp rà soát

- Thực hiện đối khớp sổ danh sách đảng viên giữa tổ chức cơ sở đảng và cấp ủy cấp trên trực tiếp, phát hiện những trường hợp đảng viên đã chuyển sinh hoạt đảng từ tổ chức cơ sở đảng nhưng không nộp hồ sơ lên cấp ủy cấp trên trực tiếp và ngược lại.

- Rà soát hồ sơ đảng viên bỏ lại khi chuyển sinh hoạt đảng.

- Rà soát phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng viên chính thức (phiếu báo), đối chiếu với sổ giới thiệu sinh hoạt đảng phát hiện trường hợp đảng viên không đến nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng.

- Rà soát sổ giới thiệu sinh hoạt đảng:

+ Cấp ủy cấp trên nơi chuyển đi: viết phiếu báo; lập danh sách đảng viên chuyển đi, gửi cấp ủy cấp trên trực tiếp nơi chuyển đến (trong phạm vi Đảng bộ Thành phố), đồng thời tiến hành chuyển dữ liệu đảng viên.

+ Cấp ủy cấp trên nơi chuyển đến: Đối chiếu phiếu báo, danh sách đảng viên chuyển đến và sổ giới thiệu sinh hoạt đảng, dữ liệu đảng viên để thông tin đến đảng viên kịp thời đến làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng hoặc lập danh sách những trường hợp đảng viên không nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng, không chuyển dữ liệu đảng viên.

2.2. Xử lý kết quả rà soát

- Nếu quá 03 tháng kể từ ngày cấp ủy nơi chuyển đảng viên đi làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng, đảng viên không nộp hồ sơ hoặc chậm nộp hồ sơ mà không có lý do chính đáng thì cấp ủy nơi đảng viên chuyển đến ban hành quyết định xóa tên đảng viên đó với lý do “tự ý bỏ sinh hoạt đảng”.

- Trường hợp đảng viên không tham gia sinh hoạt Đảng do gián đoạn sinh hoạt đảng quá 03 tháng, sau khi thẩm tra thấy có đủ căn cứ và chứng lý rõ ràng, nội dung vi phạm có lý do chính đáng, được chi bộ, cấp ủy cơ sở nơi công tác hoặc nơi cư trú xác nhận vẫn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, giữ gìn được phẩm chất đạo đức trong thời gian không tham gia sinh hoạt đảng thì cấp ủy có thẩm quyền quyết định nối lại sinh hoạt đảng.

- Trường hợp đảng viên chuyển sinh hoạt đảng chậm (quá 60 ngày làm việc kể từ ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực hoặc thay đổi nơi cư trú; trên 30 ngày làm việc và dưới 03 tháng kể từ ngày giới thiệu chuyển đi): Đảng viên phải làm báo cáo giải trình lý do, có xác nhận của các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan; xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.

2.3. Xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm

- Đối với tổ chức đảng: Vi phạm gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng

hình thức khiển trách trong trường hợp cho đảng viên chuyển sinh hoạt đảng không đúng quy định (*Điều 11, khoản 1(đ), Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng*).

- *Đối với đảng viên*: Vi phạm gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách trong trường hợp: Thực hiện không đúng quy định chuyển sinh hoạt đảng; nộp hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng không đúng quy định; không thực hiện viết phiếu báo chuyển sinh hoạt đảng của đảng viên (*Điều 29, khoản 1(g), Quy định số 69-QĐ/TW*).

II. QUY TRÌNH, THỦ TỤC ĐƯA NGAY ĐẢNG VIÊN RA KHỎI ĐẢNG

1. Xóa tên đảng viên (Mục 1.1, Phụ lục kèm theo Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19/11/2025)

1.1. Xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên của chi bộ

- Yêu cầu đảng viên làm bản tự kiểm điểm và kiểm điểm trước chi bộ (trực tiếp hoặc văn bản, thư điện tử).

Trường hợp chi ủy; bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) đã yêu cầu đến lần thứ ba nhưng đảng viên đó không làm bản tự kiểm điểm hoặc không đến dự họp để kiểm điểm thì chi bộ vẫn xem xét, xử lý đảng viên đó; trường hợp không liên lạc được với đảng viên, xác định rõ đảng viên đó sẽ không làm bản tự kiểm điểm hoặc không đến dự họp để kiểm điểm thì không nhất thiết phải yêu cầu đến lần thứ ba, chi bộ vẫn thực hiện quy trình đề nghị xóa tên.

- Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) xem xét, nếu có hai phần ba đảng viên chính thức được triệu tập trở lên biểu quyết đồng ý xóa tên đảng viên thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Đảng ủy bộ phận thẩm định nghị quyết của chi bộ về xóa tên đảng viên, báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, nếu có hai phần ba cấp ủy viên được triệu tập trở lên biểu quyết đồng ý xóa tên đảng viên thì ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Trường hợp đảng ủy cơ sở được ủy quyền quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên thì đảng ủy cơ sở đó sau khi ra nghị quyết, ban hành quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên.

- Hồ sơ cấp ủy cơ sở đề nghị cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định xóa tên đảng viên ngoài các thủ tục nêu trên, phải kèm theo chứng cứ chứng minh đảng viên đủ điều kiện xóa tên đảng viên theo quy định bao gồm: Sổ thu đảng phí; biên bản họp chi bộ ghi rõ đảng viên vắng mặt không có lý do chính đáng; đảng viên không làm nhiệm vụ đảng viên, đã được chi bộ giáo dục sau 12 tháng mà không tiến bộ; danh sách theo dõi hoặc biên bản chi bộ họp xét cho đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng không vì tuổi cao sức yếu; biên bản xác nhận đảng viên tự trả thẻ đảng viên hoặc tự hủy thẻ đảng viên; kết luận đảng viên không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị của cấp có thẩm quyền; đảng viên 2 năm liên vi phạm tư cách; xác nhận đảng viên đã ra nước ngoài không báo cáo chi bộ; yêu cầu đảng viên làm bản tự kiểm điểm...

- Ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền: Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị xóa tên, ban tổ chức cấp ủy tiến hành thẩm định lại, tổng hợp hồ sơ đề nghị xóa tên, gửi các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy nghiên cứu. Ban thường vụ cấp ủy họp xét, nếu có trên một nửa số thành viên biểu quyết đồng ý xóa tên thì ra quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên.

** Lưu ý:*

- Trường hợp chi bộ, đảng ủy cơ sở đã qua ba lần liên tục biểu quyết nhưng không đủ hai phần ba số đảng viên chính thức được triệu tập hoặc cấp ủy viên tán thành đề nghị công nhận đảng viên dự bị là đảng viên chính thức hoặc đề nghị xóa tên trong danh sách đảng viên thì báo cáo đảng ủy cơ sở hoặc ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Trong thời gian đảng viên chưa được công nhận đảng viên chính thức có vi phạm đến mức phải kỷ luật thì kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo, sau khi xem xét kỷ luật thì tiến hành xem xét công nhận đảng viên chính thức theo quy định. Nếu vi phạm đến mức không còn đủ tư cách thì xóa tên trong danh sách đảng viên.

- Trường hợp đảng viên vi phạm chưa đến mức phải kỷ luật hoặc đảng viên đã bị xử lý kỷ luật nhưng chi bộ chưa thống nhất cao đề nghị công nhận đảng viên chính thức, chi bộ có thể kéo dài thời gian dự bị không quá 12 tháng. Hết thời gian kéo dài, chi bộ xem xét đề nghị công nhận đảng viên chính thức hoặc xóa tên đảng viên.

- Đảng viên có vi phạm bị truy nã, tạm giam hoặc bị tòa án tuyên phạt tù hình phạt cải tạo không giam giữ trở lên thì tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định khai trừ hoặc xóa tên trong danh sách đảng viên (đối với đảng viên dự bị), không phải theo quy trình thi hành kỷ luật. Tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định khai trừ hoặc xóa tên đảng viên thông báo bằng văn bản cho chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt và các tổ chức đảng nơi đảng viên đó là thành viên. Đảng viên, cấp ủy viên bị tòa án tuyên phạt hình phạt thấp hơn hình phạt cải tạo không giam giữ, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại quyết định xử lý kỷ luật theo đúng quy định (Điểm 3 Điều 16 Quy định số 296-QĐ/TW ngày 20/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng).

1.2. Xóa tên đảng viên vi phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng (không có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ)

Căn cứ kết quả rà soát và cách xử lý đảng viên vi phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng quy định tại điểm 2.2, mục I, phần thứ hai của hướng dẫn này, ban tổ chức cấp ủy báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định xóa tên đảng viên, đồng thời thông tin đến nơi viết phiếu báo, gửi danh sách và tổ chức cơ sở đảng nơi chuyển đến biết.

** Hồ sơ xóa tên đảng viên bao gồm:*

- Phiếu báo hoặc danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt do cấp ủy cấp trên nơi đảng viên chuyển đi gửi đến.

- Văn bản gửi tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên chuyển đến để nắm bắt tình hình liên quan đến đảng viên.

- Văn bản của tổ chức cơ sở đảng xác nhận đảng viên chưa chuyển sinh hoạt đảng đến và báo cáo kết quả thông tin đến đảng viên, tình hình đảng viên cư trú trên địa bàn, một số thông tin khác liên quan đến đảng viên (nếu có).

- Tờ trình tập thể ban thường vụ cấp ủy.

- Thông báo ý kiến kết luận hội nghị ban thường vụ cấp ủy.

- Quyết định xóa tên đảng viên.

** Lưu ý:*

- Trường hợp đảng viên đã đến thực hiện chuyển sinh hoạt đảng, nhưng không hoàn thiện theo yêu cầu, bỏ lại hồ sơ thì không có phiếu báo cũng xử lý đảng viên vi

phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng.

- Trường hợp đảng viên bị xóa tên vi phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng, đảng viên có khiếu nại hoặc đề nghị xem xét khôi phục quyền đảng viên; sau khi thẩm tra xác minh, kết luận là bị oan, sai và từ khi bị đưa ra khỏi Đảng không vi phạm tư cách đảng viên được khôi phục quyền đảng viên.

2. Khai trừ

Thực hiện theo các quy định, hướng dẫn về xử lý đảng viên vi phạm.

3. Hủy quyết định kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức sai tiêu chuẩn, điều kiện

3.1. Thẩm quyền

- Cấp ủy có thẩm quyền ban hành quyết định kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức.

- Trường hợp cấp ủy có thẩm quyền ban hành quyết định kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức không còn (giải thể, giải tán, chuyển giao, chia tách, sáp nhập...) thì cấp ủy có thẩm quyền nơi đảng viên đang sinh hoạt ban hành quyết định hủy quyết định kết nạp đảng viên.

- Trường hợp đã tiếp nhận đảng viên, sau đó mới phát hiện thì cấp ủy có thẩm quyền nơi đảng viên đang sinh hoạt ban hành quyết định hủy bỏ quyết định kết nạp đảng viên sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội.

3.2. Quy trình, thủ tục

Căn cứ kết quả thẩm tra tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ và thẩm tra xác minh khi có đơn kiến nghị, tố cáo... , phát hiện vấn đề mới không được thể hiện trong lý lịch của người xin vào Đảng, từ đó xác định tính trung thực khi khai lý lịch xin vào Đảng của đảng viên, kết luận tiêu chuẩn chính trị của bản thân và quan hệ gia đình khi xem xét kết nạp vào Đảng, công nhận đảng viên chính thức.

Khi kết luận tiêu chuẩn chính trị kết nạp đảng viên, cần xem xét khách quan, toàn diện, lịch sử, cụ thể, đối chiếu với Điều lệ Đảng, Quy định, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; Quy định, Hướng dẫn một số vấn đề công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng tại thời điểm xem xét kết nạp đảng viên (Quy định 57, Quy định 75, Quy định 126, Quy định 58, Quy định 367).

- *Trường hợp thẩm quyền hủy quyết định kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức thuộc cấp ủy nơi đảng viên đang sinh hoạt:*

+ Yêu cầu đảng viên giải trình vấn đề phát sinh không khai trong lý lịch xin vào Đảng, để xác định động cơ, mục đích.

+ Ý kiến của các tổ chức đảng, cá nhân có liên quan khi tiến hành thẩm tra xác minh, nhận xét đề nghị kết nạp đảng viên.

+ Văn bản xác định cấp ủy ban hành quyết định kết nạp đảng viên đã giải thể, giải tán...

+ Văn bản của Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý cho cấp ủy có thẩm quyền nơi đảng viên đang sinh hoạt ban hành quyết định hủy quyết định kết nạp đảng viên.

+ Ban Tổ chức cấp ủy tham mưu trình cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định hủy quyết định kết nạp đảng viên, đồng thời thông báo cho tổ chức đảng nơi đảng viên đang sinh hoạt xóa tên trong danh sách đảng viên.

- *Trường hợp thẩm quyền hủy quyết định kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức không thuộc cấp ủy nơi đảng viên đang sinh hoạt:*

+ Cấp ủy có thẩm quyền nơi đảng viên đang sinh hoạt gửi văn bản gửi cấp ủy ban hành quyết định kết nạp đảng viên xem xét, quyết định theo quy định, kèm theo các văn bản, tài liệu của tổ chức và cá nhân có liên quan đến nội dung tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp đảng viên.

+ Sau khi tiếp nhận quyết định hủy quyết định kết nạp đảng viên, thông báo cho tổ chức đảng nơi đảng viên đang sinh hoạt xóa tên trong danh sách đảng viên.

III. QUY TRÌNH RÀ SOÁT, PHÁT HIỆN, GIÁO DỤC, GIÚP ĐỠ, TRƯỚC KHI XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH ĐƯA RA KHỎI ĐẢNG

** Bước 1: Rà soát, phát hiện đảng viên cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng*

- Dự kiến danh sách: Chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) rà soát theo tiêu chí nêu tại **Phần B. Mục 2. Tiêu chí sàng lọc đảng viên** của Kế hoạch này để dự kiến danh sách đảng viên thuộc diện cần được chi bộ giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng; trường hợp cần thiết lấy ý kiến tham gia của ban công tác mặt trận, tổ dân phố, tổ chức chính trị - xã hội.

- Phê duyệt danh sách: Chi bộ họp thảo luận, điều chỉnh danh sách dự kiến; tiến hành bỏ phiếu kín danh sách dự kiến; đảng viên nào có **trên một nửa** tổng số đảng viên chính thức được triệu tập bỏ phiếu đồng ý thì ra nghị quyết đưa vào danh sách cần được giáo dục, giúp đỡ trước khi xem xét, quyết định đưa ra khỏi Đảng; báo cáo cấp ủy cơ sở (hoặc ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở nơi không có đảng ủy cơ sở) phê duyệt. Đối với chi bộ cơ sở thì ra nghị quyết và phê duyệt danh sách (báo cáo cấp ủy cấp trên, nếu thấy cần thiết).

** Bước 2: Giáo dục, giúp đỡ đảng viên*

Chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) thông báo ý kiến phê duyệt danh sách đến từng đảng viên trong danh sách; yêu cầu đảng viên viết bản tự kiểm điểm những vi phạm khuyết điểm đã mắc phải, đồng thời cam kết sửa chữa khắc phục vi phạm hoặc không để xảy ra vi phạm mới, trình bày trong hội nghị chi bộ gần nhất.

Chi bộ họp, bí thư, phó bí thư thông báo ý kiến phê duyệt danh sách; đảng viên thông qua bản tự kiểm điểm; chi bộ thảo luận góp ý và ra nghị quyết phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ; thời gian theo dõi giúp đỡ không quá 12 tháng.

** Bước 3: Sàng lọc đảng viên đã được chi bộ giáo dục, giúp đỡ mà không tiến bộ*

Sau thời gian phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ, chi bộ họp để đảng viên tự kiểm điểm, nêu rõ kết quả sửa chữa, khắc phục vi phạm theo cam kết; đảng viên được phân công theo dõi, giúp đỡ nhận xét; chi bộ thảo luận, góp ý và bỏ phiếu kín đối với từng trường hợp (bỏ phiếu công nhận sự tiến bộ của đảng viên trước, bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng sau).

- Công nhận sự tiến bộ của đảng viên:

+ Nếu có **trên một nửa** số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu đồng ý công nhận sự tiến bộ của đảng viên thì chi bộ ra nghị quyết công nhận sự tiến bộ của đảng viên, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp biết.

+ Nếu có **trên một nửa** số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu không đồng ý công nhận sự tiến bộ của đảng viên thì chi bộ tiếp tục bỏ phiếu xem xét đưa đảng viên ra khỏi Đảng.

- Xem xét đưa ra khỏi Đảng

+ Nếu có từ **hai phần ba** tổng số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập trở lên bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng thì chi bộ ra nghị quyết, báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định đưa đảng viên ra khỏi Đảng theo thẩm quyền.

+ Nếu có **dưới hai phần ba** tổng số đảng viên chính thức của chi bộ được triệu tập bỏ phiếu đề nghị xem xét đưa ra khỏi Đảng thì chi bộ sẽ tiếp tục gia hạn để bỏ phiếu trong thời gian **02** kỳ sinh hoạt kế tiếp. **Trường hợp chi bộ đã qua ba lần liên tục biểu quyết nhưng không quá một phần hai tổng số đảng viên công nhận sự tiến bộ hoặc không đủ hai phần ba** đề nghị đưa ra khỏi Đảng thì báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Lưu ý: Trong thời gian chi bộ theo dõi, giúp đỡ mà đảng viên thuộc diện cần được giáo dục, giúp đỡ có phát sinh vi phạm mới thì chi bộ tiến hành kiểm điểm, xem xét đưa ra khỏi Đảng ngay, không cần chờ hết thời gian theo dõi, giúp đỡ mới xem xét./

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC CẤP ỦY TRONG CÔNG TÁC RÀ SOÁT, SÀNG LỌC ĐẢNG VIÊN (Điều 9 Quy định số 02-QĐ/TU ngày 19/11/2025)

Cấp ủy các cấp thường xuyên thực hiện công tác rà soát, sàng lọc đảng viên; định kỳ báo cáo kết quả rà soát, sàng lọc đảng viên với cấp ủy cấp trên trực tiếp.

1. Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở)

- Sau khi kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên, xây dựng kế hoạch và triển khai việc rà soát, sàng lọc đảng viên, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp trong tháng 1 hàng năm.

- Thường xuyên yêu cầu đảng viên thực hiện chuyển sinh hoạt đảng đúng quy định.
- Định kỳ hàng tháng, thực hiện quy trình sàng lọc và đề nghị xóa tên đảng viên.

2. Đảng ủy cơ sở

- Tổng hợp các mẫu biểu tài liệu của chi bộ và đảng ủy, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp, xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Thực hiện quy trình rà soát, sàng lọc và đề nghị xóa tên đảng viên sau khi có đề nghị của chi bộ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện rà soát, sàng lọc đảng viên của cấp ủy trực thuộc.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp

Chỉ đạo ban tổ chức (hoặc ban xây dựng Đảng) cấp ủy tham mưu, tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

- Tổng hợp các mẫu tài liệu của các tổ chức cơ sở đảng (hoặc chi bộ thôn, tổ dân phố) trực thuộc.

- Lập danh sách theo các mẫu tài liệu quy định, xong trong Quý I hàng năm.

- Tiến hành xem xét xóa tên đảng viên theo thẩm quyền.

- Thực hiện tốt việc thẩm định hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên, hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng, phát hiện trường hợp kết nạp vào Đảng sai tiêu chuẩn, điều kiện.

- Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát, sàng lọc đảng viên báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy).

PHỤ LỤC 2

THỦ TỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ

(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU, ngày / /2026 của Đảng ủy Phường)

I. THỦ TỤC HỒ SƠ ĐẢNG VIÊN XIN RA KHỎI ĐẢNG

1. Đơn xin ra khỏi Đảng của đảng viên nêu rõ lý do xin ra khỏi Đảng.
2. Trích Nghị quyết của Chi bộ phân công đảng viên gặp gỡ đảng viên xin ra khỏi Đảng.
3. Báo cáo của đảng viên được phân công gặp gỡ, làm việc với đảng viên xin ra khỏi Đảng *(trong báo cáo nêu rõ kết quả 03 lần đã liên hệ gặp gỡ và làm việc với đảng viên)*.
4. Biên bản họp và Nghị quyết Chi bộ về việc đảng viên xin ra khỏi Đảng.
5. Văn bản của Chi bộ báo cáo Đảng ủy về việc đảng viên xin ra khỏi Đảng.
6. Thẻ đảng viên của Đảng viên xin ra khỏi Đảng.
7. Các tài liệu kèm theo *(Photo Biên bản họp chi bộ 3 tháng gần nhất; Sổ thu nộp đảng phí 3 tháng gần nhất của đảng viên và hồ sơ đảng viên)*.
8. Tờ trình và Trích lục Hồ sơ đảng viên xin ra khỏi Đảng của Ban Xây dựng Đảng về việc xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy.
9. Phiếu biểu quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy đồng ý cho đảng viên ra khỏi Đảng.
10. Thông báo ý kiến kết luận hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy.
11. Quyết định cho ra khỏi Đảng của Đảng ủy Phường.

II. THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÓA TÊN ĐẢNG VIÊN

a) Xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên của chi bộ

1. Trích Nghị quyết phân công đảng viên theo dõi, liên hệ đảng viên đề nghị xóa tên.
2. Báo cáo của đảng viên được phân công theo dõi đảng viên đề nghị xóa tên *(trong báo cáo nêu rõ kết quả 12 tháng được phân công theo dõi giúp đỡ và 03 lần liên hệ, gặp gỡ làm việc với đảng viên được phân công theo dõi)*.
3. Biên bản họp và Nghị quyết của Chi bộ về việc Đề nghị xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên.
4. Văn bản Chi bộ báo cáo Đảng ủy về việc đề nghị xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên của Đảng bộ.
5. Các tài liệu kèm theo *(Photo biên bản họp chi bộ 3 tháng gần nhất, sổ thu đảng phí 3 tháng gần nhất của đảng viên và hồ sơ đảng viên)*.
6. Tờ trình và Trích lục Hồ sơ xóa tên đảng viên ra khỏi Đảng của Ban Xây dựng Đảng xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy.
7. Phiếu biểu quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy đồng ý Xóa tên đảng viên ra khỏi Đảng.
8. Thông báo ý kiến kết luận hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy.
9. Quyết định xóa tên đảng viên của Đảng ủy Phường.

b) Xóa tên đảng viên vi phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng (không có tên trong danh sách đảng viên của chi bộ)

1. Phiếu báo hoặc danh sách đảng viên chuyển sinh hoạt do cấp ủy cấp trên nơi đảng viên chuyển đi gửi đến.

2. Văn bản gửi tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên chuyển đến để nắm bắt tình hình liên quan đến đảng viên.

3. Văn bản của tổ chức cơ sở đảng xác nhận đảng viên chưa chuyển sinh hoạt đảng đến và báo cáo kết quả thông tin đến đảng viên, tình hình đảng viên cư trú trên địa bàn, một số thông tin khác liên quan đến đảng viên (nếu có).

4. Tờ trình Tập thể ban thường vụ cấp ủy.

5. Thông báo ý kiến kết luận hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy.

6. Quyết định xóa tên đảng viên của Đảng ủy Phường.

** Lưu ý:*

- Trường hợp đảng viên đã đến thực hiện chuyển sinh hoạt đảng, nhưng không hoàn thiện theo yêu cầu, bỏ lại hồ sơ thì không có phiếu báo cũng xử lý đảng viên vi phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng.

- Trường hợp đảng viên bị xóa tên vi phạm quy định chuyển sinh hoạt đảng, đảng viên có khiếu nại hoặc đề nghị xem xét khôi phục quyền đảng viên; sau khi thẩm tra xác minh, kết luận là bị oan, sai và từ khi bị đưa ra khỏi Đảng không vi phạm tư cách đảng viên được khôi phục quyền đảng viên.